

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2023**  
**trên địa bàn huyện Ngọc Hồi**

Căn cứ Kế hoạch số 3111/KH-UBND, ngày 19/9/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về Phòng, chống dịch động vật trên cạn năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; UBND huyện Ngọc Hồi xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch động vật trên cạn năm 2023 trên địa bàn huyện, với những nội dung như sau:

**A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.**

**1. Mục đích.**

- Triển khai thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, giảm số ổ dịch, giảm thiệt hại về kinh tế; phương châm lấy phòng bệnh là chính, thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến tận cơ sở chăn nuôi nhằm phát hiện sớm, bao vây không chế, xử lý kịp thời không để các loại dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên diện rộng; sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, hóa chất để chủ động xử lý khi phát sinh các dịch bệnh.

- Phát triển chăn nuôi, tạo điều kiện để người chăn nuôi an tâm đầu tư phát triển bền vững, đảm bảo chăn nuôi an toàn dịch bệnh, tạo điều kiện để người chăn nuôi an tâm đầu tư phát triển bền vững, tạo ra vùng nguyên liệu cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng, tăng thu nhập cho người chăn nuôi, góp phần bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng, người chăn nuôi, kinh doanh, mua bán, giết mổ gia súc, gia cầm về nguy cơ, tác hại của dịch, bệnh động vật trên cạn; trách nhiệm của các cấp chính quyền trong phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật về thú y, chăn nuôi.

**2. Yêu cầu.**

- Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2023 tuân thủ theo quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu của công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn huyện hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế.

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp giữa các cơ quan đơn vị từ huyện đến cơ sở và cả hệ thống chính trị; huy động toàn dân tích cực tham gia thực hiện biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; vận động người chăn nuôi thực hiện biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, phòng chống dịch bệnh động vật.

- Chủ động tổ chức, triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn kịp thời phù hợp và hiệu quả; quản lý chăn nuôi, giết mổ và giám sát dịch bệnh đến từng hộ chăn nuôi đặc biệt tại các ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao và đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia và những người có liên quan đến công tác phòng chống dịch bệnh trên động vật.

## **B. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **I. Về nguồn lực.**

**1. Nhân lực:** Chủ yếu sử dụng nguồn nhân lực tại chỗ của cơ sở (*tại xã, thị trấn*), trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp huy động tăng cường nhân lực từ các địa phương khác và đề xuất nguồn lực từ tuyến tỉnh.

**2. Vật lực:** Dự trữ vật tư, vắc xin, hóa chất, kinh phí để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch, hỗ trợ kinh phí cho chủ vật nuôi để tiêu hủy gia súc, gia cầm mắc bệnh, chết khi công bố dịch hoặc khi dịch bệnh xảy ra nhưng chưa đủ điều kiện công bố dịch ở địa phương.

**3. Trang thiết bị, dụng cụ:** Dự trữ các trang thiết bị cần dự phòng, bổ sung, điều chỉnh đầy đủ để phục vụ công tác lấy mẫu, chẩn đoán, xét nghiệm, giám sát và điều tra ổ dịch.

### **II. Công tác tiêm phòng.**

**1. Sử dụng vắc xin tiêm phòng bắt buộc các bệnh định kỳ theo quy định cho đàn vật nuôi, bao gồm:**

#### **1.1. Các bệnh phải tiêm phòng:**

- Đối với trâu, bò: Tiêm vắc xin phòng bệnh Lở mồm long móng (LMLM), Tụ huyết trùng (THT) và Viêm da nổi cục.

- Đối với lợn: Tiêm vắc xin để phòng các bệnh: LMLM, Tụ huyết trùng, Dịch tả và Phó thương hàn, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (*nếu có*) và khuyến khích tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Tai xanh.

- Đối với dê: Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh dịch truyền nhiễm như bệnh LMLM.

- Đối với gà và thủy cầm: Thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như: Bệnh Cúm gia cầm thể độc lực cao; Khuyến khích tiêm các loại vắc xin khác như: Niu-cat-xon đối với gà, Dịch tả, viêm gan đối với thủy cầm,...

- Đối với chó, mèo: Tiêm vắc xin phòng bệnh Đại.

#### **1.2. Đối tượng và phạm vi tiêm phòng:**

- Trâu, bò, lợn, dê, gia cầm và thủy cầm tại các trang trại, cơ sở chăn nuôi tập trung đều phải tiêm phòng các loại vắc xin bắt buộc phải tiêm phòng theo quy định (*trừ trường hợp được miễn tiêm phòng theo Quy định tại khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

- Đàn gia súc nuôi nhỏ, lẻ trong các hộ chăn nuôi: Trâu, bò, lợn, gia cầm, chó mèo và một số gia súc mẫn cảm khác do Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện xác định.

- Phạm vi tiêm phòng: Khu vực ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao, các chương trình tiêm phòng và khống chế dịch bệnh của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch phòng chống, khống chế dịch bệnh trên đàn vật nuôi được Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện phê duyệt.

- Các nội dung có liên quan khác thực hiện theo quy định tại phụ lục: 09; 10; 13; 15; 16; 21 và 22 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 8 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

## **2. Tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra.**

Thực hiện tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**3. Thời gian và nguồn vắc xin:** Trung tâm Dịch vụ nông tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai khi có Thông báo của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh về phòng tiêm vắc xin cho gia súc, gia cầm năm 2023; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn và người chăn nuôi thực hiện tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm như sau:

**3.1. Tiêm Vắc xin LMLM:** Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-UBND, ngày 02/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện theo Chương trình Quốc gia phòng, chống bệnh Lở mồm long móng giai đoạn 2021-2025; sử dụng vắc xin type O&A để tiêm phòng bệnh Lở mồm long móng định kỳ 02 lần/năm cho đàn trâu, bò. Sử dụng vắc xin type O để tiêm phòng bệnh Lở mồm long móng định kỳ 02 lần/năm cho đàn lợn nái, lợn đực giống đảm bảo tỷ lệ phòng bệnh theo quy định.

### **\* Nguồn vắc xin LMLM:**

- Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ kinh phí mua vắc xin tiêm cho đàn trâu, bò, lợn nái, lợn đực giống của các hộ dân (*kể cả diện người đồng bào dân tộc và diện người kinh*) thuộc quy mô chăn nuôi nông hộ, quy mô chăn nuôi trang trại nhỏ.

- Đối với các trang trại chăn nuôi tập trung với quy mô vừa và lớn, các tổ chức, cá nhân chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

**3.2. Tiêm Vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò:** Tiêm phòng bắt buộc định kỳ 01 lần/ năm (*đối với trâu, bò*); sử dụng vắc xin Tụ huyết trùng nhũ dầu; tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra.

### **\* Nguồn vắc xin:**

- Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm phòng cho đàn trâu, bò của hộ gia đình người đồng bào dân tộc.

- Đối với gia súc của hộ gia đình người kinh, các trang trại ở quy mô nhỏ, vừa và lớn chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

**3.3. Vắc xin Cúm gia cầm:** Thực hiện Kế hoạch số 1272/KH-UBND ngày 29/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng chống bệnh cúm gia cầm giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo đó tổ chức tiêm phòng theo quy trình chăn nuôi và triển khai tiêm phòng bắt buộc định kỳ 03 lần/năm, tiêm phòng cho 100% tổng đàn trong diện tiêm tại khu vực có nguy cơ cao cho đàn gia cầm nuôi mới, gia cầm giống và gia cầm thịt, trứng thương phẩm; tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra và có nguy cơ cao về lây lan dịch cúm.

**\* Nguồn vắc xin:**

- Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm cho đàn gia cầm có số lượng lớn ở quy mô hộ gia đình tại các khu vực có nguy cơ cao, ổ dịch cũ (*kể cả diện người đồng bào dân tộc và diện người kinh*).

- Đối với các trang trại ở quy mô nhỏ, vừa và lớn chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

**3.4. Tiêm phòng vắc xin Tam liên lợn (phòng bệnh Dịch tả lợn, bệnh Tu huyết trùng và bệnh Phó thương hàn):** Triển khai tiêm phòng bắt buộc định kỳ 02 lần/năm; tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra và nguy cơ cao về lây lan dịch.

**\* Nguồn vắc xin:**

- Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm phòng cho đàn lợn của hộ gia đình người đồng bào dân tộc.

- Đối với gia súc của hộ gia đình người kinh, các trang trại ở quy mô nhỏ, vừa và lớn chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

**3.5. Tiêm phòng vắc xin Đại chó, mèo:** Triển khai tiêm phòng vắc xin bắt buộc định kỳ 01 đợt chính/năm cho đàn chó, mèo trên địa bàn huyện theo Kế hoạch Quốc gia phòng chống bệnh Đại giai đoạn 2022-2030 và theo thời gian thông báo của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; tiêm phòng bổ sung hàng tháng, kết thúc tiêm phòng trước 30 tháng 11.

**\* Nguồn vắc xin:** Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm cho đàn chó mèo (*kể cả diện người đồng bào dân tộc và diện người kinh*), đảm bảo tỷ lệ đạt ít nhất 70% tổng đàn chó mèo.

**3.6. Các loại vắc xin khác:** Căn cứ vào diễn biến tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi tại các xã, thị trấn, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp hướng dẫn các địa phương tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người chăn nuôi thực hiện tiêm phòng các loại vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi cho phù hợp, hiệu quả nhằm giảm thiểu dịch bệnh phát sinh; Trong trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp, UBND các xã, thị trấn đề xuất nhu cầu vắc xin gửi về UBND huyện

(qua Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện) đề tổng hợp gửi về cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh để tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét hỗ trợ.

#### **4. Tổ chức tiêm phòng.**

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch cho từng đợt triển khai tiêm và cụ thể cho từng loại vắc xin tiêm phòng cho gia súc, gia cầm phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn huyện. Trong đó phân công rõ trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho đơn vị quản lý nhà nước về Nông nghiệp, đơn vị cung cấp dịch vụ công về nông nghiệp và chính quyền các xã, thị trấn. Bố trí đầy đủ kinh phí tiêm phòng như tiền công tiêm phòng, kinh phí phục vụ vận chuyển và bảo quản vắc xin, kinh phí cho công tác giám sát của cấp huyện.

- Ủy ban nhân dân xã, thị trấn: Căn cứ vào kế hoạch của huyện, đồng thời ban hành kế hoạch và chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện hiệu quả công tác tiêm phòng vắc xin trên địa bàn quản lý. Huy động các lực lượng như thôn trưởng, tổ trưởng, dân quân, các Hội và tổ chức đoàn thể vận động người chăn nuôi gia súc, gia cầm tham gia hưởng ứng công tác tiêm phòng vắc xin cho vật nuôi; hỗ trợ cầm cột, cố định gia súc để Nhân viên thú y tiêm phòng và ghi chép danh sách tiêm phòng. Nhân viên thú y xã có trách nhiệm tiếp nhận, bảo quản vắc xin, các vật tư và trang thiết bị thực hiện công tác tiêm phòng đảm bảo đúng kỹ thuật, hiệu quả.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Cơ quan quản lý Nhà nước về nông nghiệp của huyện*): Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc các xã, thị trấn triển khai tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi trên địa bàn huyện đạt hiệu quả.

#### **5. Cấp giấy chứng nhận tiêm phòng.**

Sau khi động vật được tiêm phòng, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **III. Công tác giám sát dịch bệnh trên đàn vật nuôi:.**

#### **1. Giám sát chủ động các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi.**

- Đối với chủ vật nuôi: Hằng ngày theo dõi tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi; chủ động, thường xuyên thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng nuôi và khu vực xung quanh bằng vôi bột, hóa chất đặc hiệu để tiêu diệt mầm bệnh, véc tơ truyền bệnh định kỳ 1 lần/tuần; xử lý phân và chất thải đúng kỹ thuật. Trường hợp phát hiện vật nuôi nghi mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân thì báo Nhân viên thú y xã, thị trấn hoặc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện.

- Đối với UBND các xã, thị trấn: Bố trí, phân công ban, ngành, tổ chức đoàn thể, công chức chuyên môn, nhân viên thú y, thôn trưởng, tổ trưởng (TDP)

thường xuyên, liên tục tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi (*trâu, bò, lợn, dê, chó mèo, gia cầm,...*) tại các hộ, cơ sở chăn nuôi, đặc biệt đối với vật nuôi mới đưa vào địa bàn, mới nuôi, vật nuôi trong vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao do cơ quan quản lý lĩnh vực thú y cấp huyện xác định.

- Đối với Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện: phối hợp với chính quyền các xã, thị trấn thường xuyên, liên tục tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi (*trâu, bò, lợn, dê, chó mèo, gia cầm,...*) trên địa bàn huyện.

- Đối với các trường hợp phát hiện động vật và sản phẩm động vật nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyển trái phép từ nước ngoài hoặc tỉnh ngoài vào địa bàn huyện phải thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm để phát hiện các mầm bệnh nguy hiểm theo quy định và toàn bộ kinh phí phục vụ lấy mẫu, xét nghiệm và các biện pháp xử lý sau khi có kết quả xét nghiệm do chủ hàng chịu trách nhiệm chi trả.

## **2. Giám sát bị động các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi.**

- Sau khi phát hiện về các trường hợp vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như Lở mồm long móng, cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu phi, Đại động vật, Viêm da nổi cục ở trâu bò, Tụ huyết trùng,... vật nuôi chết không rõ nguyên nhân; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với chính quyền xã, thị trấn tổ chức kiểm tra, xác minh, điều tra nguyên nhân gây bệnh và triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo quy định. Đồng thời thực hiện lấy mẫu, gửi xét nghiệm xác định nguyên nhân.

- Kinh phí xét nghiệm: Ngân sách cấp huyện, cấp xã.

## **3. Giám sát lưu hành các dịch bệnh nguy hiểm ở động vật.**

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, theo dõi để phát hiện và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh, đặc biệt đối với gia súc, gia cầm mới đưa vào địa bàn, mới nuôi, gia súc trong vùng có ổ dịch bệnh cũ. Khi xuất hiện các ổ dịch nghi mắc bệnh phải tiến hành kiểm tra xác minh và lấy mẫu bệnh phẩm để xét nghiệm.

## **4. Giám sát sau tiêm phòng.**

Giám sát sau tiêm phòng để đánh giá kết quả tiêm phòng và khả năng đáp ứng miễn dịch của đàn vật nuôi sau khi được tiêm phòng vắc xin; lấy mẫu huyết thanh để xét nghiệm kháng thể bảo hộ sau tiêm phòng vắc xin; thời điểm lấy mẫu sau 21 ngày kể từ thời điểm tiêm phòng gần nhất.

Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh, UBND xã, thị trấn trên địa bàn huyện thực hiện lấy mẫu gửi xét nghiệm (*Khi có thông báo triển khai thực hiện từ tuyến tỉnh*).

**5. Giám sát thực hiện các chương trình, kế hoạch:** Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện chủ động xây dựng kế hoạch và phân công cán bộ phụ trách kiểm tra, giám sát đối với UBND các xã, thị trấn về công tác tổ chức triển khai thực hiện, về hiệu quả và tính đồng bộ trong công tác, kết quả đạt được, ghi

nhận những khó khăn, tồn tại, vướng mắc tại cơ sở để kịp thời tham mưu, đề xuất UBND huyện chỉ đạo.

- Giám sát chặt chẽ các chương trình phòng, chống dịch động vật. Tham mưu UBND huyện chỉ đạo các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

#### **IV. Điều tra, xử lý ổ dịch, chống dịch.**

##### **1. Khai báo và điều tra ổ dịch động vật.**

Tổ chức, cá nhân khi phát hiện động vật mắc bệnh chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm hoặc động vật nuôi bị chết bất thường mà không rõ nguyên nhân:

- Phải thực hiện việc khai báo theo quy định tại Điều 07 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Khi nhận được thông tin có vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh, Nhân viên thú y xã, thị trấn phải khẩn trương kiểm tra xác minh và báo cáo theo quy định.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tiến hành kiểm tra, xác minh, chẩn đoán và thực hiện điều tra ổ dịch bệnh trên động vật.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh thực hiện điều tra ổ dịch trên địa bàn quản lý.

- Việc điều tra ổ dịch thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Báo cáo dịch bệnh động vật trên cạn thực hiện theo hướng dẫn của Cục Thú y tại Công văn số 1455/TY-DT ngày 27 tháng 7 năm 2016.

(\* *Đối với bệnh Đại*: Bên cạnh thực hiện các nội dung trên, phải bổ sung: tổ chức điều tra, xử lý các ổ dịch bệnh Đại trên người và động vật theo hướng tiếp cận “Một sức khỏe”, có sự phối hợp của ngành Thú y và Y tế, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật; Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập đội bắt chó có dấu hiệu mắc bệnh, mắc bệnh Đại và chó thả rông trong vùng có ổ dịch Đại để xử lý.

##### **2. Xử lý gia súc mắc bệnh.**

Gia súc, gia cầm mắc bệnh được xử lý theo quy định tại Điều 10 các phụ lục: 06; 09; 10; 11; 12; 13; 14; 15; 16; 17; 18; 19; 20; 21 và 22 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

##### **3. Chống dịch.**

- Xử lý ổ dịch bệnh động vật trên cạn: Thực hiện theo quy định tại Điều 25 của Luật thú y.

- Công bố dịch, bệnh động vật: Thực hiện theo quy định tại Điều 26 của Luật Thú y.

- Tổ chức chống dịch: Tổ chức chống dịch thực hiện theo quy định tại Điều 27 của Luật Thú y; tổ chức phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn trong vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm theo quy định tại Điều 28 và 29 của Luật Thú y.

- Công bố hết dịch: Theo quy định tại Điều 31 của Luật Thú y.

#### **V. Vệ sinh, khử trùng tiêu độc.**

- Thực hiện công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn thực hiện theo quy định tại Phụ lục 8, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện vệ sinh tiêu độc khử trùng theo quy định tại Phụ lục 8, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016;

- Triển khai tháng vệ sinh tiêu độc định kỳ theo các đợt phát động của địa phương và hướng dẫn của cơ quan Thú y.

#### **VI. Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y.**

Công tác kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y thực hiện theo Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

#### **VII. Quản lý hoạt động buôn bán, sử dụng thuốc thú y.**

Thực hiện quản lý hoạt động buôn bán thuốc thú y theo quy định có liên quan tại Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### **VIII. Quản lý hành nghề thú y.**

Thực hiện việc quản lý hành nghề thú y theo quy định tại Chương VI của Luật Thú y và các Điều 21, Điều 22 Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

#### **IX. Tổ chức, quản lý chăn nuôi và xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh.**

##### **1. Công tác tổ chức, quản lý chăn nuôi.**

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp huyện tuyên truyền vận động người chăn nuôi thực hiện khai báo chăn nuôi, quản lý vật nuôi, triển khai đồng bộ các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật theo quy định.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện công tác kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định tại Luật Chăn nuôi năm 2018; Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi; tổ chức quản lý công tác



chăn nuôi; hướng dẫn người chăn nuôi tổ chức thực hiện việc chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng chăn nuôi an toàn sinh học hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **2. Công tác thống kê tổng đàn chăn nuôi, kê khai tổng đàn gia súc, gia cầm, chó, mèo, ...**

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phải triển khai thực hiện thường xuyên và báo cáo kết quả về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện hàng quý (*trước ngày 30 tháng cuối quý*) để tổng hợp báo cáo UBND huyện, tỉnh.

## **3. Công tác tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật**

- Tuyên truyền, phổ biến và khuyến khích các cơ sở chăn nuôi xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT, ngày 02 tháng 9 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối với Cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về hồ sơ, thủ tục và điều kiện đăng ký công nhận vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo quy định; Hướng dẫn thực hiện các nội dung duy trì điều kiện của vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh: Nhằm đảm bảo sức khỏe cho cộng đồng Nhân dân và phát triển du lịch, thu hút du khách đến với huyện Ngọc Hồi.

## **C. GIẢI PHÁP NÂNG CAO NHẬN THỨC, NĂNG LỰC VÀ HỖ TRỢ.**

### **1. Thông tin tuyên truyền**

- Hướng dẫn các biện pháp phòng chống các dịch bệnh động vật (*như LMLM gia súc, Tai xanh ở lợn, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu phi, Đại, Viêm da nổi cục trâu bò...*) để người chăn nuôi nâng cao nhận thức, biết và chủ động trong công tác phòng chống; hướng dẫn người chăn nuôi quản lý, cách ly, xử lý, chăm sóc và chữa trị cho gia súc mắc bệnh khi có dịch bệnh xảy ra bằng các phương thức truyền thông như: Phát sóng trên đài truyền hình, đài phát thanh của địa phương; phát hành tờ rơi, áp phích, sách hướng dẫn phòng chống bệnh động vật do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế cung cấp; chủ động xây dựng thông điệp truyền thông cho phù hợp với đặc điểm dân cư trên địa bàn và phát trên loa truyền thanh, loa phát thanh của xã, thị trấn; truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, qua mạng internet,...

- Tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật, các chính sách của Nhà nước về phòng, chống bệnh động vật; quy định về chăn nuôi và trách nhiệm của người chăn nuôi.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng dân cư, người kinh doanh động vật, giết mổ động vật về sự nguy hiểm của các bệnh lây truyền từ động vật sang người như bệnh Đại, bệnh Cúm gia cầm,... và các biện pháp phòng chống; hướng dẫn người bị chó cắn xử lý Y tế ban đầu ngay sau khi bị cắn và đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời. Hạn chế nuôi chó, gia đình có

nhu cầu nuôi chó thì chỉ nên nuôi 01 con để giảm tổng đàn chó của Việt Nam, nuôi chó phải đăng ký với địa phương và thực hiện xích hoặc nhốt chó, đưa chó ra nơi công cộng phải đeo rọ mõm cho chó và có người dắt chó.

## **2. Tập huấn.**

Đối tượng được tập huấn là người chăn nuôi, Nhân viên thú y xã, thị trấn, công chức, viên chức phụ trách nông nghiệp cấp xã, người lao động trong hệ thống thú y trên địa bàn huyện về: Chuyên môn, nghiệp vụ, chủ trương chính sách, các quy định của Nhà nước, các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

## **D. KINH PHÍ:**

**1. Ngân sách huyện:** Kinh phí để triển khai các giải pháp kỹ thuật tiêm phòng (*công tiêm phòng, lấy mẫu...*), công khử trùng tiêu độc, giám sát; đào tạo tập huấn, dụng cụ, vật tư, trang thiết bị và truyền thông ngoài nguồn kinh phí của tỉnh hỗ trợ (*chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

**2. Chi phí chủ chăn nuôi:** Chi trả chi phí mua vắc xin và công tiêm phòng đối với gia súc của người kinh và kinh phí xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (*ngoài nguồn kinh phí của ngân sách huyện, tỉnh hỗ trợ*).

## **E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

### **1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.**

- Là cơ quan chủ trì phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn trên địa bàn huyện; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2023. Tổng hợp kết quả triển khai kế hoạch, tình hình chăn nuôi, tình hình dịch bệnh động vật trên cạn, báo cáo UBND huyện và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

- Phối hợp Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Truyền thông; UBND các xã, thị trấn tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu rộng về tác hại của dịch bệnh gia súc, gia cầm; các biện pháp phòng, chống dịch; quy trình chăn nuôi an toàn dịch bệnh, triển khai thực hiện quy hoạch phát triển cơ sở vùng nuôi an toàn; tiến bộ khoa học kỹ thuật đến người chăn nuôi hiểu và nâng cao ý thức tự giác thực hiện.

- Phối hợp Trung tâm Dịch vụ huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác giám sát, phát hiện, phòng chống dịch kịp thời, hiệu quả. Quản lý công tác chuyên môn, bao gồm: phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, bảo quản, chế biến, kinh doanh động vật; kiểm tra vệ sinh thú y; quản lý giống và kỹ thuật chăn nuôi; quản lý thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, phòng Y tế huyện trong việc hướng dẫn UBND các xã, thị trấn giám sát và phòng, chống các bệnh động vật lây sang người (*bệnh dại, cúm gia cầm, nhiệt thán,...*) theo Thông tư liên tịch số

16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT ngày 27/5/2013 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

**2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:** Phối hợp với phòng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; UBND các xã, thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, phân bổ kinh phí để thực hiện phòng, chống dịch động vật trên cạn năm 2023; hướng dẫn các đơn vị được giao kinh phí thực hiện thanh quyết toán đúng quy định.

**3. Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và truyền thông:**

- Tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường trong chăn nuôi động vật trên cạn; chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật, các văn bản hướng dẫn và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các chuyên mục cho chương trình truyền thông về phát triển chăn nuôi, các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, đặc biệt là bệnh Đại, bệnh Dịch tả lợn Châu phi, Cúm gia cầm, Viêm da nổi cục trâu bò,...

- Tuyên truyền, đưa tin, kịp thời chính xác về các cơ chế chính sách, các quy định của Nhà nước về công tác phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh.

**4. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện:**

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn thông tin tuyên truyền các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; hướng dẫn kỹ thuật, các biện pháp thực hiện trong công tác phòng, chống dịch động vật trên cạn năm 2023.

- Tiếp nhận vắc xin, vật tư, hóa chất,... từ nguồn hỗ trợ của tỉnh và tham mưu UBND huyện phân bổ cho các xã, thị trấn để thực hiện công tác phòng chống dịch động vật năm 2023; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn tổ chức tiêm phòng vắc xin định kỳ, tổ chức vệ sinh tiêu độc khử trùng theo quy định của ngành thú y đạt hiệu quả.

- Kiểm tra, giám sát và thực hiện quyết toán các chương trình theo quy định.

- Tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để Nhân dân chủ động áp dụng; phối hợp với UBND các xã, thị trấn hướng dẫn Nhân viên thú y cấp xã giám sát tình hình dịch bệnh đến tận hộ, trang trại chăn nuôi, thôn, làng, tổ dân phố. Thực hiện nghiêm kiểm tra vệ sinh thú y tại các cơ sở chăn nuôi, lấy mẫu động vật và mẫu môi trường, thực hiện và quản lý công tác kiểm soát giết mổ tại Lò giết mổ gia súc tập trung của huyện.

**5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:**

- Xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2023 phù hợp với địa phương và tổ chức triển khai kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả. Chủ động phối hợp Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, tổ chức và triển khai công tác tiêm phòng cho vật nuôi, công tác khử trùng tiêu độc. Chịu trách nhiệm về kết quả tiêm phòng và thanh quyết toán theo quy định. Thường xuyên theo dõi, giám sát diễn biến dịch bệnh, kịp thời báo cáo UBND huyện về tổng đàn gia súc, gia cầm, tình hình chăn nuôi và dịch bệnh gia súc, gia cầm để biết, chỉ đạo.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh, phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan; quản lý việc kinh doanh mua bán thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, động vật, sản phẩm động vật và các cơ sở giết mổ gia súc nhỏ lẻ trên địa bàn quản lý, vận động các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ vào Lò giết mổ tập trung. Xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm các quy định về phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các trang trại, hộ gia đình chăn nuôi tự giác, tích cực tham gia vào công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm; chăn nuôi an toàn sinh học, không gây ô nhiễm môi trường; chủ động giám sát và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc gia cầm.

- Sử dụng hiệu quả hóa chất, trang thiết bị và vật tư đảm bảo lực lượng tham gia chống dịch (*khi có dịch bệnh xảy ra*).

- Thành lập tổ phun thuốc khử trùng tiêu độc, tổ chức, thực hiện việc khử trùng tiêu độc trên địa bàn cấp xã; chủ trì tổ chức và phối hợp Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện triển khai công tác tiêm phòng cho vật nuôi, thường xuyên theo dõi, giám sát diễn biến dịch bệnh, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện để chỉ đạo.

## **6. Chủ chăn nuôi:**

- Chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các Quy định về Chăn nuôi, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; tuân thủ thực hiện đúng quy định của Nhà nước về kiểm dịch, kiểm soát dịch bệnh quy trình kỹ thuật nuôi theo hướng dẫn của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chỉ được phép sử dụng thức ăn, chế phẩm sinh học, kháng sinh, hóa chất nằm trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam theo quy định Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Hợp tác với cơ quan chuyên môn trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh;

- Trả chi phí có liên quan đến công tác phòng chống dịch bệnh động vật theo Quy định.

**7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận TQVN và các đoàn thể huyện:** Triển khai tổ chức đoàn thể các xã, thị trấn vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2023 trên địa bàn huyện.

UBND huyện ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2023; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch; các PCT UBND huyện;
- CVP, các PCVP;
- Các đơn vị liên quan (t/h);
- Mặt trận và các tổ chức đoàn thể huyện (p/h);
- Chi cục CN và TY tỉnh (p/h);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Trung tâm VH-TT-DL và Truyền thông (đưa tin);
- Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Việt**